TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/HS-ST
Ngày: 18-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Cầm.

Ông Hoàng Quốc Mậu.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Thanh Thảo - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện V.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa:*** Ông Đỗ Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2018/TLST - HS ngày 17 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm: 1991; tại xã Y1, huyện Y, tỉnh Nam Định; cư trú tại: Thôn V1, xã Y1, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh Tuấn và bà Hoàng Thị Trang; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18-9-2012 "Trộm cắp tài sản" bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, thời hạn là 24 tháng (theo quyết định số 2304/QĐ-UBND ngày 28-12-2012); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10-3-2018 cho đến nay (Có mặt).

- *Bị hại:* Bà Phạm Thị B; sinh năm: 1955; cư trú tại: Xóm 2, xã K, huyện V, tỉnh Nam Định (Vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Thành Đ1; sinh năm: 1986; cư trú tại: Thôn V1, xã Y1, huyện Y, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người làm chứng:

1. Anh Trần Ngọc C; sinh năm: 1990; cư trú tại: Xóm 2, xã K, huyện V, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

2. Anh Trần Xuân Đ; sinh năm: 1986; cư trú tại: Xóm 2, xã K, huyện V, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

3. Chị Trần Thị H1; sinh năm: 1994; cư trú tại: Xóm 2, xã K, huyện V, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 10-3-2018, Nguyễn Văn H một mình điều khiển xe mô tô BKS 35F8-1446 (Chiếc xe mô tô BKS 35F8-1446, H mượn của người em họ là anh Nguyễn Thành Đ1, sinh năm 1986 ở cùng thôn với H) đi từ nhà sang khu vực quần thể di tích lịch sử PG ở xã K, huyện V, tỉnh Nam Định để chơi hội Phủ Giầy. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô đi vào đường dong xóm thuộc địa phận xóm 2, xã K và thấy đoạn đường này vắng vẻ, ít người qua lại H đã nảy sinh ý định đi tìm có nhà nào sơ hở thì đột nhập vào để trộm cắp tài sản lấy tiền tiêu sài cá nhân. Thực hiện ý định trộm cắp tài sản khi quan sát thấy nhà bà Phạm Thị B, sinh năm 1955 ở xóm 2, xã K, huyện V, tỉnh Nam Định không có ai ở nhà, cửa cổng khóa, cửa chính ra vào nhà khép hờ H liền dựng xe mô tô ở trước cổng nhà bà B rồi trèo qua tường bao vào bên trong sân rồi nhẹ nhàng đi đến vị trí cửa chính, dùng tay mở cửa đột nhập vào bên trong nhà. Khi vào bên trong H liền đi đến gian buồng phía bắc mở cửa đột nhập vào bên trong. Tại gian buồng này H nhìn thấy có chiếc gối đang để ở đầu giường, H dùng tay nâng chiếc gối lên và phát hiện thấy bên trong vỏ gối có vật gì lạo xạo như tiền, H luồn tay vào bên trong gối móc ra được một xấp tiền gồm các mệnh giá: một nghìn đồng; hai nghìn đồng; năm nghìn đồng; mười nghìn đồng; hai mươi nghìn đồng, H lấy hết số tiền đó bỏ vào trong túi quần bò bên phải phía trước H đang mặc. Sau đó tiếp tục nâng chiếc đệm ở phía đầu giường lên thì nhìn thấy ở dưới đệm có một chiếc túi vải, H liền cầm lên xem và phát hiện bên trong có tiền, H dùng tay móc hết số tiền đó ra và nhìn thấy một xấp tiền gồm các mệnh giá: mười nghìn đồng; hai mươi nghìn đồng, H lấy hết số tiền đó bỏ vào trong túi quần bò bên trái phía trước H đang mặc rồi để chiếc túi vào vị trí ban đầu và tiếp tục đi xuống phía cuối giường, dùng tay nâng chiếc đệm giường lên thì nhìn thấy có một xấp tiền gồm các mệnh giá: năm mươi nghìn đồng; một trăm nghìn đồng; hai trăm nghìn đồng, H lấy hết số tiền đó bỏ vào trong túi áo khoác phía trong trước ngực H đang mặc. Sau khi lấy được số tiền ở gian buồng phía bắc, H tiếp tục đi sang gian buồng phía nam mở cửa ngó nhìn vào bên trong xem có tài sản gì để trộm cắp tiếp thì lúc này anh Trần Ngọc C là con trai của bà B đang nằm ngủ ở trên giường phát hiện ra H. H liền bỏ chạy ra phía ngoài và trèo qua tường bao để ra đường. Khi H vừa ngồi lên xe mô tô của mình định nổ máy chạy trốn thì bị anh C đuổi kịp bắt giữ được H cùng với số tiền 3.200.000 đồng mà H vừa trộm cắp được của bà B. Sau đó anh C và một số quần chúng nhân dân đã đưa H cùng

tang vật về UBND xã K bàn giao cho Công an huyện V giải quyết. Công an huyện V đã thu giữ các tang vật gồm: Số tiền 3.200.000 đồng H vừa trộm cắp được của bà B; 01 xe mô tô BKS 35F8-1446; số tiền 2.000.000 đồng ở trong cốp xe mô tô BKS 35F8-1446; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY S4 màu đen ở trong túi quần của H.

Ngày 20-3-2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại số tiền 3.200.000 đồng cho bà Phạm Thị B và trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY S4 màu đen cho bà Hoàng Thị Trang là mẹ đẻ của bị cáo H.

Bản cáo trạng số: 14/CT-VKSVB ngày 12 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung đã nêu trên và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

Tại phiên tòa người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt, nhưng trong giai đoạn điều tra đã có lời khai trình bày về hành vi phạm tội của bị cáo H như nội dung đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo H về tội "Trộm cắp tài sản" như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 06 đến 09 tháng tù và miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 2.000.000 đồng. Đối với chiếc xe mô tô BKS 35F8-1446 do số khung và số máy ghi trên đăng ký xe khác với số khung và số máy thực tế trên xe nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tách ra để xác minh, xử lý sau là có căn cứ do đó không đề nghị xem xét, giải quyết.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V; của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện V; của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét thấy các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án chứng minh cho hành vi phạm tội của bị cáo H như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Vật chứng của vụ án; Lời khai của bị cáo, của người bị hại, của người làm chứng tại cơ quan điều tra thấy không có gì mâu thuẫn với nhau và phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cũng như Bản kết luận điều tra và Bản cáo trạng. Nên, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 15 giờ, ngày 10-3-2018, bị cáo Nguyễn Văn H đã thực hiện hành vi đột nhập vào trong nhà ở của bà Phạm Thị B ở xóm 2, xã K, huyện V, tỉnh Nam Định và đã trộm cắp được của bà Phạm Thị B số tiền là 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm nghìn đồng) thì bị anh Trần Ngọc C là con trai của bà B phát hiện bắt quả tang. Đối chiếu hành vi nêu trên của bị cáo H với những quy định của pháp luật hiện hành thì hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả về hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo H đã xâm phạm tới quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân và hành vi đó còn làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Nên buộc bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] Về nhân thân: Ngày 28-12-2012, bị cáo H đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, với thời hạn là 24 tháng.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và trong suốt quá trình tố tụng bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra thì người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn; bố của bị cáo là người có công với cách mạng (là thương binh loại A, thương tật hạng 4/4). Nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Đường lối xử lý về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có đủ các điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội được, đồng thời cũng là để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Nhưng khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo cũng xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại đủ số tiền mà bị cáo đã trộm cắp, đến nay người bị hại không có yêu cầu đề nghị gì về việc bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 35F8-1446, do số khung và số máy ghi trên đăng ký xe khác với số khung và số máy thực tế ở trên xe nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tách ra để tiếp tục xác minh, xử lý sau là có căn cứ pháp luật, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Đối với số tiền 3.200.000 đồng bị cáo trộm cắp của bà B và 01 chiếc điện thoại di động SAMSUNG GALAXY S4 màu đen, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại cho chủ sở hữu và người quản lý hợp pháp là có căn cứ pháp luật, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Đối với số tiền 2.000.000 đồng thu giữ trong cốp xe mô tô BKS 35F8-1446. Xác định số tiền này là của bị cáo và không có liên quan gì đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo H.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo H phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 3 năm 2018.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13-4-2018).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Hà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án. (Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình).

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã Y1;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Vũ Văn Quân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Quân